

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN BẮC
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày: 07-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC - TỈNH NINH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lăng và bà Nguyễn Võ Phương Dung.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lâm Thị Hòa Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Luân – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2021/TLST-HS ngày 27-7-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 23-8-2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Trúc M, sinh năm 1977 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: thôn G, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Q (chết) và bà Nguyễn Thị L – Sinh năm 1954; Chồng: đã ly hôn; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2021 đến ngày 29/4/2021 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo M: Luật sư Nguyễn Minh Hà – Văn phòng Luật sư Minh Hà – Đoàn Luật sư tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

Người Bị hại: Phan Ngọc T – sinh năm 1972 (chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Bà Trương Thị Kim V, sinh năm 1953 (mẹ ruột bị hại, vắng mặt), trú tại: số 108 Ngọc H, phường Ngọc H, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Anh Phan Ngọc S, sinh năm 1996 (có đơn xin vắng mặt);

- Chị Phan Ngọc H, sinh năm 1998 (có mặt);

- Chị Phan Ngọc U, sinh năm 2000 (có mặt).

Cùng trú tại: Thôn G, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05/01/2021, Nguyễn Thị Trúc M đi làm về thì thấy anh T đang ngồi uống rượu và ăn mì tôm một mình tại nhà, M không nói gì mà đi vào tắm rửa và giặt quần áo. Sau đó, M đi vào phòng ngủ khóa cửa phòng lại. Khoảng 21 giờ cùng ngày, anh T đập cửa phòng ngủ kêu M ra ngoài phòng khách ngủ với anh T, nhưng M không đồng ý. Anh T có chửi M rồi lấy chìa khóa mở cửa phòng ngủ và trên tay cầm con dao Thái Lan đi vào trong phòng nơi M đang nằm trên giường chỉ con dao về phía M đang nằm và nói “Mày có tin không, tao cắt cổ mày bây giờ”. Thấy vậy, M ngồi dậy và nói “Tôi đi làm về mệt mỏi, ông để cho tôi yên, có giết thì ông giết luôn đi”. Anh T vẫn tiếp tục chửi và cầm dao chỉ vào mặt M rồi anh T dùng tay trái giật cái mền đang đắp trên người M xuống. M đứng dậy đối diện và cách anh T khoảng 0,5m, đồng thời dùng tay trái nắm ở cổ tay và tay phải nắm ở mu bàn tay đang cầm dao của anh T, quay ngược mũi dao về phía ngực của anh T và đẩy mạnh, anh T bị đẩy lùi một đoạn khoảng 1,5m về phía cửa phòng ngủ thì M thấy con dao đang cầm trên tay anh T rơi xuống nền nhà và thấy ngực trái anh T có chảy máu. Thấy vậy, M kêu lên và đỡ anh T nằm tại hành lang lối đi trong nhà (cách phòng ngủ khoảng 02m) rồi M nhặt con dao để lên bao lúa ở cuối hành lang và chạy ra ngoài nhờ hàng xóm gọi taxi chở anh T đi cấp cứu tại Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, nhưng khi đến Bệnh viện thì anh T đã chết.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 01 giờ 15 phút ngày 06/01/2021 thể hiện: Hiện trường vụ chết người xảy ra tại ngôi nhà của Nguyễn Thị Trúc M thuộc thôn G, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Tại phòng ngủ thứ nhất (phòng tiếp giáp với phòng khách) cách cửa ra vào phòng ngủ 0,9m, cách tường phía Đông của phòng ngủ 0,9m phát hiện trên nền gạch men nhiều dấu vết màu nâu dạng phun và dấu vết dạng chùi, kích thước (2,1 x 0,1)cm (vị trí số (1)). Cách vách tường phía Nam cửa nhà 0,6m, cách cửa chính ra vào 7,45m về hướng Đông Nam, cách vị trí số (1) 2,1m về hướng Nam phát hiện trên nền gạch men nhiều dấu vết màu nâu đã khô dạng vết chùi, vết bột và hình dấu gót chân tập trung trên diện (3,6 x 0,3)m (vị trí số (2)). Cách vị trí số (2) 1,4m về hướng Nam, cách cửa ra vào phòng ngủ thứ hai 1,2m về hướng Nam, trên 03 bao lúa giống sát vách tường phía Nam cửa nhà phát hiện 01 con dao Thái Lan, cán vàng, hiệu KiWi, cán có kích thước (10,5 x 2 x 1)cm, phần lưỡi bằng kim loại sáng bóng, kích thước (11 x 2 x 0,1)cm, trên lưỡi dao và cán dao có dính một ít dấu vết màu nâu đã khô, mờ.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi Phan Ngọc T thể hiện: Vùng ngực dính máu khô, ngực bên trái tại vị trí núm vú trái 4,5cm, cách gót chân trái 121cm có một vết thương chéo hình bầu dục, kích thước (1,9 x 0,5)cm, thấu vào trong lồng ngực, bờ mép vết thương sắc gọn, đầu trên sắc, đầu dưới tù. Chiều hướng vết thương từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong.

Ngày 11/01/2021, Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận giám định pháp y về tử thi Phan Ngọc T như sau: Vết thương thấu ngực gây thủng bao màng tim, thủng tâm nhĩ trái. Nạn nhân chết do shock mất máu cấp, trụy tim mạch cấp do thủng tim.

Ngày 02/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận đã tiến hành thực nghiệm điều tra, kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với vết thương trên ngực của bị hại và phù hợp với lời khai của bị can, thể hiện hành vi của bị can là lỗi vô ý, không mong muốn hậu quả làm bị hại chết.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 con dao Thái Lan cán nhựa màu vàng, hiệu KiWi, dài 21,5cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 10,5cm, rộng 02cm, dày 01cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, chỗ rộng nhất 02cm, dày 0,1cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình người bị hại đã lo chi phí mai táng cho người bị hại số tiền 70.000.000đ. Tuy nhiên, người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Trương Thị Kim V (mẹ ruột người bị hại) và anh Phan Ngọc S, chị Phan Ngọc H và chị Phan Ngọc U (con ruột người bị hại) không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSTB ngày 27-7-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Trúc M về tội “Vô ý làm chết người” quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng, đề xuất mức hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí hình sự đối với bị cáo như sau: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 128, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Trúc M từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2021 đến ngày 29/4/2021 là 114 ngày.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong trong quá trình điều tra nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho Bị cáo M có ý kiến tranh luận: Đồng ý với quan điểm của Viện Kiểm sát về định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo M. Tuy nhiên, ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS theo đề nghị của Viện kiểm sát, cần áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, e, i, k khoản 1 Điều 51 BLHS để áp dụng dưới mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát tạo cơ hội cho bị cáo cải tạo thành người tốt có ích cho xã hội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến gia đình người bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đối với Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 02/QĐ-PC01 và Quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can số 01/QĐ-PC01 cùng ngày 19/4/2021 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Thuận đối với bị cáo Nguyễn Thị Trúc M về tội “Vô ý làm chết người” quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người đại diện hợp pháp của người bị hại (bà Trương Thị Kim V mẹ bị hại), Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy báo triệu tập tham dự phiên tòa nhưng bà V vẫn vắng mặt, về phần trách nhiệm dân sự bà V không có yêu cầu nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự và theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Trương Thị Kim V.

[2] Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản thực nghiệm điều tra liên quan đến vụ việc, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/01/2021, do mâu thuẫn trong chuyện tình cảm, anh Phan Ngọc T cầm dao vào phòng ngủ đe dọa bị cáo Nguyễn Thị Trúc M, M đã dùng hai tay nắm lấy tay đang cầm dao của anh T đẩy ngược về phía anh T nhằm đẩy anh T ra khỏi phòng ngủ, nhưng vô tình để con dao đâm trúng ngực trái của anh T dẫn đến anh T chết trên đường đi cấp cứu. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc truy tố bị cáo Nguyễn Thị Trúc M về tội “Vô ý làm chết người” theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng: Khi bị anh Phan Ngọc T cầm dao vào phòng ngủ đe dọa bị cáo Nguyễn Thị Trúc M đã dùng hai tay nắm lấy tay đang cầm dao của anh T đẩy ngược về phía anh T nhằm đẩy anh T ra khỏi phòng ngủ, nhưng vô tình để con dao đâm trúng ngực trái của anh T dẫn đến anh T tử vong. Về tính chất của vụ án là tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm nhằm mục đích cảnh tỉnh, phòng ngừa chung, phục vụ tốt nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự tại địa phương và làm gương cho người khác.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, do người bị hại cũng có lỗi dẫn đến hậu quả làm người bị hại chết, bị cáo còn có hoàn cảnh gia đình khó khăn, một mình đang nuôi mẹ già bệnh tật nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[5] Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết nhưng nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và lỗi của các bên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo mục đích cảnh tỉnh giáo dục bị cáo, có tác dụng phòng ngừa chung và thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại cho bị cáo con dao Thái Lan cán nhựa màu vàng, hiệu KiWi, dài 21,5cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 10,5cm, rộng 02cm, dày 01cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, chỗ rộng nhất 02cm, dày 0,1cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[9] Đối với ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo M đề nghị áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo M quy định tại các điểm b, e, i, k khoản 1 Điều 51 BLHS để áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ nên không chấp nhận, chỉ chấp nhận yêu cầu xem xét cho bị cáo được áp dụng biện pháp cải tạo không giam giữ.

[10] Tại phiên tòa, quan điểm của Viện kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt, mức hình phạt đối với bị cáo M, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 128; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Trúc M** phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Trúc M **12** (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2021 đến ngày 29/4/2021 là 114 ngày, được quy đổi thành 342 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao Bị cáo Nguyễn Thị Trúc M cho Ủy ban Nhân dân xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Trúc M phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, công khai, có mặt Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của Người bị hại (chị Phan Ngọc H, chị Phan Ngọc U), có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/9/2021). Người đại diện hợp pháp của Người bị hại vắng mặt (bà Trương Thị Kim V, anh Phan Ngọc S), có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Phước Trí